

Lần 2:

Lần 3:

* Chú ý: ở lần chia thứ 2 ta có 4 chia 24 được 0, phải viết 0 ở vị trí thứ 2 của thương.

4. Thực hành:

+ Bài 1:

-Chữa bài cho HS.

+ Bài 2:

- GV hướng dẫn:

Đổi 1 giờ 12 phút = ? phút.

+ Bài 3: GV hướng dẫn các bước.

- Tìm chu vi mảnh đất.

- Tìm chiều dài và chiều rộng.

- Tìm diện tích.

Giải:

a) Chu vi mảnh đất là:

$$307 \times 2 = 614 \text{ (m)}$$

Chiều rộng mảnh đất là:

$$(307 - 97) : 2 = 105 \text{ (m)}$$

Chiều dài mảnh đất là:

$$105 + 97 = 202 \text{ (m)}$$

-Chữa bài cho HS.

5.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau..

0 0 4 8 102

0 0

HS: Đọc đề bài, tự tính vào nháp.

- 3 HS lên bảng làm.

-NX bài làm của bạn.

HS: Đọc đầu bài, tóm tắt và tự giải.

- 1 em lên bảng giải.

Tóm tắt:

1 giờ 12 phút: 97 200 lít.

1 phút: ? lít.

Giải:

1 giờ 12 phút = 72 phút.

Trung bình mỗi phút bơm được là:

$$97\ 200 : 72 = 1350 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 1350 lít nước.

HS: Đọc kỹ đề bài, tóm tắt suy nghĩ tìm cách giải.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm.

-Dán bảng và trình bày.

b) Diện tích mảnh đất là:

$$202 \times 105 = 21210 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: a. Chu vi: 614 m

b. Diện tích: 21210 m²

-NX bài làm của bạn.

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ: Đồ chơi - trò chơi

I.Mục tiêu:

- Biết 1 số trò chơi rèn luyện sức mạnh, sự khéo léo trí tuệ của con người.

- Hiểu nghĩa 1 số thành ngữ, tục ngữ liên quan đến chủ điểm, biết sử dụng những thành ngữ đó trong những tình huống cụ thể.

II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

3 HS lên bảng đặt 1 câu hỏi với người trên, 1 câu hỏi với bạn và 1 câu hỏi với người ít tuổi hơn mình.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS làm bài tập:

+ Bài 1:

- GV cùng cả lớp nói cách chơi 1 số trò chơi mà em có thể chưa biết.

- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng:

* Trò chơi rèn luyện sức mạnh

* Trò chơi rèn luyện sự khéo léo

* Trò chơi rèn luyện trí tuệ

+ Bài 2:

- GV và cả lớp chốt lại lời giải đúng.

+ Bài 3:

- GV chốt lại lời giải:

a)Em sẽ nói với bạn "ở chọn nơi, chơi chọn bạn". Cậu nên chọn bạn mà chơi.

b) Em sẽ nói: "Cậu xuống ngay đi", đừng có "chơi với lửa" thế !

3.Củng cố dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. Y/c HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau..

HS: Đọc yêu cầu.

HS: Trao đổi, làm bài vào vở dựa vào tranh ảnh sưu tầm được.

- Một số HS làm bài trên phiếu.

→ Kéo co, vật.

→ Nhảy dây, lò cò, đá cầu.

→ Ô ăn quan, cờ tướng, xếp hình.

HS: Đọc yêu cầu, làm bài cá nhân

- Một số em làm bài trên phiếu.

- Dán bảng và trình bày.

HS: Đọc yêu cầu của bài tập, suy nghĩ chọn câu thành ngữ, tục ngữ thích hợp.

Khoa học

Không khí có những tính chất gì ?

I.Mục tiêu:

- HS phát hiện ra 1 số tính chất của không khí bằng cách:

+ Quan sát để phát hiện ra màu, mùi vị của không khí.

+ Làm thí nghiệm để chứng minh không khí không có hình dạng nhất định, không khí có thể bị nén lại và giãn ra.

-Nêu 1 số ví dụ về việc ứng dụng 1 số tính chất của không khí trong đời sống.

II.Đồ dùng:

HS chuẩn bị bóng bay và dây chun.

GV chuẩn bị bơm tiêm, bơm xe đạp, quả bóng đá.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

Không khí có ở những đâu? Lấy ví dụ chứng minh.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Hoạt động 1: Phát hiện màu, mùi, vị của không khí:

- GV nêu câu hỏi:

? Em có nhìn thấy không khí không?
Tại sao

? Dùng mũi ngửi, lưỡi liếm thấy không khí có mùi gì? có vị gì?

? Đôi khi ta ngửi thấy mùi khó chịu, đó có phải là mùi không khí không

=> Kết luận: Không khí trong suốt, không màu, không mùi, không vị.

3. Hoạt động 2: Chơi thổi bóng phát hiện hình dạng của không khí:

- GV chia lớp 4 nhóm, phổ biến luật chơi.

- Yêu cầu đại diện nhóm mô tả hình dạng của các quả bóng vừa thổi.

? Cái gì chứa trong quả bóng vừa thổi.

? Không khí có hình dạng nhất định không

=> Kết luận: Không khí không có hình dạng nhất định.

4. Hoạt động 3: Tìm hiểu tính chất bị nén và giãn ra của không khí:

- GV chia nhóm.

- GV nhận xét và kết luận (SGK).

=> Bài học: Ghi bảng.

HS: Suy nghĩ.

- Mắt ta không nhìn thấy không khí vì không khí trong suốt, không có màu.

- Không khí không có mùi, không có vị.

- Đấy không phải là mùi của không khí.

HS: Các nhóm chơi thổi bóng.

- Nhóm nào thổi bóng đảm bảo đúng tiêu chuẩn là nhóm đó thắng.

- Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm.

- Không khí.

- Không có hình dạng nhất định.

HS: Các nhóm đọc mục quan sát SGK trang 65. Mô tả hiện tượng xảy ra ở hình 2b và 2c.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả.

HS: Đọc bài học.

5. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài, chuẩn bị bài sau.

Buổi chiều:

Đạo đức

yêu lao động (Tiết 1)

I. Mục tiêu:

- HS hiểu được giá trị của lao động.
- Tích cực tham gia các công việc lao động ở lớp, ở trường, ở nhà phù hợp với khả năng của bản thân.
- Biết phê phán những biểu hiện chây lười lao động.

II. Đồ dùng:

Tranh ảnh, đồ vật để đóng vai.

III. Các hoạt động dạy học:

A. Bài cũ:

Gọi HS đọc bài học của tiết trước.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hoạt động 1: Đọc truyện : Một ngày của Pê - chi - a.

- GV đọc lần thứ nhất.
- Cho HS thảo luận nhóm theo 3 câu hỏi trong SGK.

- GV kết luận: Cơm ăn, áo mặc, sách vở đều là sản phẩm của lao động. Lao động đem lại cho con người niềm vui và giúp cho con người.

=> Ghi nhớ (Ghi bảng).

HS: 1 em đọc lại lần thứ hai.

- Thảo luận nhóm.
- Đại diện các nhóm trình bày .
- HS cả lớp trao đổi, tranh luận.

3. Hoạt động 2: Thảo luận nhóm (bài 1 SGK).

- GV chia nhóm, giải thích yêu cầu.

- GV kết luận về các biểu hiện của yêu lao động, của lười lao động.

4. Hoạt động 3: Đóng vai (bài 2).

- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ thảo luận đóng vai một tình huống.

HS: Các nhóm thảo luận.

- Đại diện nhóm trình bày.

? Cách ứng xử trong mỗi tình huống như vậy đã phù hợp chưa? Vì sao

? Ai có ứng xử khác

- GV NX và kết luận về cách ứng xử.

- Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai.

- Một số nhóm lên đóng vai.
- Lớp thảo luận.

5. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài, chuẩn bị bài sau.

Luyện tiếng viết

Luyện đọc: Kéo co

I. Mục tiêu:

- Đọc trôi chảy toàn bài. Biết đọc bài văn kể về trò chơi kéo co của dân tộc với giọng sôi nổi, hào hứng.

- Hiểu tục chơi kéo co ở nhiều địa phương trên đất nước ta rất khác nhau. Kéo co là một trò chơi thể hiện tinh thần thượng võ của dân tộc.

II. Đồ dùng dạy - học:

Chuẩn bị nội dung bài.

III. Các hoạt động dạy và học:

A. Kiểm tra bài cũ:

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

a. Luyện đọc:

- GV nghe kết hợp sửa sai, giải nghĩa từ, hướng dẫn ngắt nghỉ.

b. Tìm hiểu bài:

- Qua phần đầu bài văn em hiểu cách chơi kéo co là như thế nào?

- Giới thiệu về cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp?

- Cách chơi kéo co ở làng Tích Sơn có gì đặc biệt?

? Vì sao trò chơi kéo co bao giờ cũng vui?

Y/c HS kể tên các trò chơi dân gian mà em biết?

c. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn để các em có giọng đọc phù hợp.

- Y/c HS luyện đọc diễn cảm toàn bài.

- NX, khen ngợi những em đọc hay.

3. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

HS: Nối nhau đọc 3 đoạn của bài.

HS: Luyện đọc theo cặp.

1 - 2 em đọc cả bài.

HS: Đọc thầm và trả lời câu hỏi.

- Kéo co phải có 2 đội, số người 2 đội phải bằng nhau. Thành viên mỗi đội ôm chặt lưng nhau, 2 người đứng đầu mỗi đội ngoác tay vào nhau, thành viên 2 đội cũng có thể nắm chung 1 sợi dây thừng dài. Kéo phải đủ 3 keo. ..

- Cuộc thi kéo co ở làng Hữu Trấp rất đặc biệt... người xem vây xung quanh.

- Đó là cuộc thi giữa trai tráng hai giáp trong làng. Số lượng người mỗi bên không hạn chế. Có giáp thua keo đầu, keo sau đàn ông kéo đến đông hơn, thế là chuyển bại thành thắng.

- Vì có rất đông người tham gia, vì không khí ganh đua rất sôi nổi, vì những tiếng hò reo khích lệ rất nhiều người xem.

- Đấu vật, múa võ, đá cầu, đu bay, thổi cơm thi...

- 3 HS nối nhau đọc 3 đoạn.

- Đọc diễn cảm theo cặp.

- Thi đọc cá nhân.

Luyện toán

Luyện tập: Thương có chữ số 0

I.Mục tiêu:

- Giúp HS biết thực hiện phép chia cho số có 2 chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.

II.Đồ dùng dạy học.

Vở bài tập toán (trang 88). Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A.Kiểm tra bài cũ:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Nội dung:

Bài 1.

-Cho HS làm bài cá nhân.

-Nhận xét và chữa bài cho HS.

Bài 2.

-Bài toán ch biết gì?

-Bài toán hỏi gì?

-Y/c HS làm bài cá nhân.

Bài 3.Nối kết quả với phép tính.

-Nhận xét và chữa bài.

3.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau..

-HS đọc y/c.

-Lớp làm vở, 3 em làm bảng.

-Nhận xét bài làm của bạn.

-2 em đọc đề bài.

-Mua 26 bút bi hết 78000đ.

-Nếu giảm 200đ 1 cái thì sẽ mua được bao nhiêu bút bi nếu có 98000đ.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm.

-Đán bảng và trình bày.

Giá tiền 1 bút bi lúc đầu là:

$$78000 : 26 = 3000 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền 1 bút bi sau khi giảm là:

$$3000 - 200 = 2800 \text{ (đồng)}$$

98000đ mua được số bút bi là:

$$98000 : 2800 = 35 \text{ (bút bi)}$$

Đáp số: 35 bút bi

-Thảo luận theo nhóm tìm đáp số tương ứng với phép tính.

-Đại diện 1 nhóm lên trình bày.

-Nhận xét bài làm của nhóm bạn.

Thứ tư ngày 10 tháng 12 năm 2014

Buổi sáng:

Tin học

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Tập đọc

Trong quán ăn "Ba cá bống"

(A - lếch - xây Tôn - xtôi)

I.Mục tiêu:

- Đọc lưu loát không vấp vấp các tên riêng nước ngoài: Bu - ra - ti - nô ...
- Biết đọc diễn cảm truyện đọc, gây tình huống bất ngờ, hấp dẫn, đọc phân biệt lời người dẫn truyện với lời các nhân vật.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Chú bé người gố Bu - ra - ti - nô thông minh đã biết dùng mưu moi được bí mật về chiếc chìa khoá vàng ở những kẻ độc ác đang tìm mọi cách bắt chú.

II.Đồ dùng dạy học:

Tranh minh họa SGK.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

Gọi HS đọc bài *Kéo co* và trả lời câu hỏi SGK.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

a.Luyện đọc:

- GV nghe, uốn nắn, sửa sai kết hợp giải nghĩa từ, hướng dẫn cách ngắt nghỉ.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

b.Tìm hiểu bài:

? Bu - ra - ti - nô cần moi bí mật gì ở lão Ba - ra - ba

? *Chú bé gố đã làm cách nào để buộc lão Ba - ra - ba phải nói ra điều bí mật*

? *Chú bé gố gặp điều gì nguy hiểm và đã thoát thân như thế nào*

? *Tìm những hình ảnh, chi tiết trong truyện em cho là ngộ nghĩnh và lý thú.*

c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc 1 đoạn trên bảng phụ.

-*Bình chọn nhóm đọc hay nhất và khen ngợi.*

3.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về đọc bài và chuẩn bị bài sau.

HS: Nối tiếp nhau đọc đoạn.

HS: Luyện đọc theo cặp.

- 1, 2 em đọc cả bài.

HS: Đọc thầm và trả lời câu hỏi.

- Cần biết kho báu ở đâu.

- Chú chui vào 1 cái bình bằng đất trên bàn ăn, ngồi im, đợi Ba - ra - ba uống rượu say từ trong bình hết lên...ra bí mật.

- Cáo A - li - xa và mèo biết chú bé gố đang ở trong bình đất đã báo với ... chú lao ra ngoài.

HS: Tự do phát biểu.

HS: 4 em đọc truyện theo phân vai.

-Luyện đọc theo nhóm sau đó các nhóm thi đọc.

Mỹ thuật

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)